

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **34** /UBND-TBXH  
V/v hướng dẫn tặng quà và thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017.

*Triệu Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2017*

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CTN ngày 03/01/2017 của Chủ tịch nước về việc tặng quà cho các đối tượng có công với cách mạng nhân dịp Tết nguyên đán Đinh Dậu 2017; Quyết định số 4895a/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt nội dung và kinh phí tặng quà và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Mua tặng quà cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá nhân dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017; Công văn số 78/SLĐTBXH-NCC ngày 09/01/2017 của Sở Lao động - TBXH tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn tặng quà cho người có công với cách mạng nhân dịp Tết nguyên đán Đinh Dậu 2017.

UBND huyện Triệu Sơn hướng dẫn tặng quà và thực hiện chính sách đối với Người có công với cách mạng như sau:

**A. CÔNG TÁC TẶNG QUÀ**

**I. QUÀ TẶNG CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC**

**1. Mức quà 400.000 đồng tặng:**

1.1. Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng (Cán bộ Lão thành cách mạng);

1.2. Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng (Cán bộ Tiền khởi nghĩa);

1.3. Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;

1.4. Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng; thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng;

1.5. Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật từ 81% trở lên (bao gồm cả những thương binh loại B được công nhận từ trước ngày 31 tháng 12 năm 1993) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;

1.6. Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng;

1.7. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

## **2. Mức quà 200.000 đồng tặng:**

2.1. Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật từ 80% trở xuống (bao gồm cả những thương binh loại B được công nhận từ trước ngày 31/12/1993) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động;

2.2. Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sĩ (bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ);

2.3. Đại diện gia đình thờ cúng liệt sĩ (anh, em, người được họ tộc ủy nhiệm việc thờ cúng liệt sĩ);

2.4. Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;

2.5. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;

2.6. Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

## **3. Hướng dẫn một số điểm tặng quà của Chủ tịch nước:**

3.1. Đại diện thân nhân của liệt sĩ (Bố đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ) là một đại diện duy nhất trong toàn bộ thân nhân của liệt sĩ còn sống được nhận 01 xuất quà. Trường hợp thân nhân chủ yếu của liệt sĩ đồng thời là đối tượng nhận quà theo quy định tại khoản 1 và Mục 2.1, 2.4, 2.5, 2.6 của khoản 2 Công văn này thì đại diện thân nhân còn lại của liệt sĩ cũng được nhận 01 xuất quà theo quy định của Mục này.

3.2. Trường hợp thân nhân chủ yếu của liệt sĩ chỉ có duy nhất một người còn sống đồng thời đại diện duy nhất đó thuộc đối tượng tặng quà theo quy định tại Mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.5, 1.6, 1.7 của Khoản 1 và Mục 2.1, 2.4, 2.5, 2.6 của Khoản 2 công văn này thì được nhận thêm 01 xuất quà dành cho đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sĩ.

3.3 Trường hợp thân nhân chủ yếu của liệt sĩ có từ 02 người trở lên còn sống đều thuộc đối tượng tặng quà quy định tại Mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.5, 1.6, 1.7 của Khoản 1 và Mục 2.1, 2.4, 2.5, 2.6 của khoản 2 Công văn này thì cứ một người để nhận 01 xuất quà dành cho đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sĩ.

3.4. Đại diện gia đình thờ cúng liệt sĩ (*chỉ áp dụng đối với trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân chủ yếu*) là một người duy nhất được họ tộc ủy nhiệm việc thờ cúng liệt sĩ và giữ bản gốc Bằng Tổ quốc ghi công.

Việc tặng quà của Chủ tịch nước đến đại diện gia đình thờ cúng liệt sĩ phải đảm bảo đúng đối tượng, không trùng lặp và không bỏ sót, mỗi một liệt sĩ thì đại diện gia đình thờ cúng liệt sĩ sẽ được nhận một suất quà (*Nếu hộ thờ cúng 2 hoặc 3 liệt sĩ trở lên thì cứ mỗi liệt sĩ thờ cúng được tặng 01 xuất quà*).

3.5. Đối với trường hợp quy định tại Khoản 1 và Mục 2.1, 2.2, 2.4, 2.5, 2.6 của Khoản 2 Công văn này (trừ đối tượng theo hướng dẫn tại điểm 3.2, 3.3 Khoản

3 Công văn này), mỗi người chỉ được nhận một xuất quà của Chủ tịch Nước. Trường hợp một người được xác nhận là 02 đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng cả hai mức quà theo quy định thì chỉ được nhận 01 xuất quà với mức cao nhất. Trường hợp người được xác nhận là 02 đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng cùng một mức quà thì được nhận 01 xuất quà với mức đó.

3.6. Trường hợp nếu liệt sỹ có hai số A, B (*Số A là số của bố, mẹ liệt sỹ; số B là số của vợ, con liệt sỹ đang hưởng trợ cấp hàng tháng*) thì tặng mỗi số một xuất quà: Số A nhận 01 xuất quà của Chủ tịch nước; số B nhận 01 xuất quà của tỉnh.

3.7. Không thực hiện việc tặng quà đến đối tượng là vợ liệt sỹ đã tái giá, kể cả vợ liệt sỹ tái giá đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

## **II. QUÀ TẶNG CỦA TỈNH**

1. Cho số hộ B (*Vợ và con liệt sỹ*) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng mức 200.000 đ, được tặng bằng tiền mặt

2. Tặng một túi quà (gồm bánh, kẹo) trị giá 120.000 đồng đến tất cả các đối tượng được nhận quà của Chủ tịch nước và gia đình liệt sỹ có số hộ B

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn kinh phí quà tặng**

1.1. Quà tặng của Chủ tịch nước do Ngân sách Trung ương cấp (*cấp theo kinh phí Trung ương ủy quyền*);

1.2. Quà tặng của tỉnh (*cho số hộ B*) cấp qua Ngân sách xã;

1.3. Túi quà tặng của tỉnh các xã, thị trấn nhận theo lịch đính kèm.

### **2. Tổ chức thăm và tặng quà**

2.1. Quà của Chủ tịch nước; quà của tỉnh (*số hộ B*) tặng người có công bằng tiền mặt.

Túi quà tặng của tỉnh được quy định theo một mẫu thống nhất cả về số lượng, chất lượng; đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, có nguồn gốc rõ ràng được Sở Công thương Thanh Hóa đồng ý cho lưu hành. Trên túi đựng quà có ghi dòng chữ "Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ Việt Nam tỉnh Thanh Hóa tặng".

2.2. Giao cho Chủ tịch UBND xã, thị trấn chủ động thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách trong dịp Tết Nguyên đán; đặc biệt là lúc ốm đau phải chỉ đạo chăm sóc, khám chữa bệnh kịp thời;

2.3. Khi tổ chức thăm hỏi tặng quà phải có đại diện của cấp uỷ, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội của địa phương, thăm hỏi tận tình chu đáo;

2.4. Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo tổ chức việc tặng quà đến tại gia đình chính sách người có công, không được cấp phát tập trung tại trụ sở UBND xã, thị trấn. Tổ chức tặng quà xong trước ngày 25/01/2017 (*tức là ngày 28 tháng 12 âm lịch*).

2.5. Trong khi thực hiện nếu có phát sinh tăng, Chủ tịch UBND xã ứng kinh phí, cấp quà cho đối tượng và báo cáo kịp thời bằng văn bản về phòng Lao động -

TBXH đề phối hợp giải quyết, tuyệt đối không để đối tượng người có công không có quà trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu.

2.6. Yêu cầu các xã, thị trấn được chọn điểm giao quà của tỉnh tạo điều kiện để nhà cung cấp bàn giao quà được thuận lợi, an toàn.

### 3. Thanh quyết toán:

3.1. Quà tặng của Chủ tịch nước thanh toán với phòng Lao động - TB&XH theo mẫu biểu quy định.

3.2. Quà tặng của tỉnh (cho số hộ B) thanh toán với phòng Tài chính - Kế hoạch.

3.3. Lập danh sách người được tặng quà của tỉnh (túi quà trị giá 120.000 đồng/xuất) thanh toán với phòng Lao động - TB&XH.

4. Ngoài quà tặng của Chủ tịch nước; quà tặng của Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ tỉnh; nếu các xã, thị trấn trích nguồn kinh phí của địa phương để tặng quà cho người có công với cách mạng thì đề nghị báo bằng văn bản về UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH trước ngày 25/01/2017) để tổng hợp báo cáo Sở Lao động - TB&XH và UBND tỉnh Thanh Hóa.

## B. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG

### I. Công tác tân trang đài tưởng niệm liệt sĩ:

Các xã, thị trấn chủ động tiến hành tân trang, quét vôi ve đài tưởng niệm liệt sĩ, tổ chức để nhân dân thăm viếng và tưởng niệm các liệt sĩ được chu đáo.

### II. Chi trả trợ cấp Người có công:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Thanh Hóa về việc chi trả trợ cấp cho người có công với cách mạng. UBND huyện Triệu Sơn đã chỉ đạo các phòng chức năng phối hợp thực hiện chi trả 02 tháng trợ cấp (tháng 01 và tháng 2) cho đối tượng người có công và đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn toàn huyện.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, giám sát chi trả trợ cấp cho người có công; chủ động tổ chức tặng quà Tết, thăm hỏi chu đáo, đầy đủ kịp thời, đúng đối tượng.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH) để xem xét, giải quyết. /           

Nơi nhận:           

- Như trên;
- TT Huyện ủy; HĐND (báo cáo);
- Chủ tịch UBND huyện (báo cáo)
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- TT MTTQ huyện (phối hợp chỉ đạo);
- Đài Truyền thanh - TH huyện;
- Lưu: VT, TBXH.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Trung

**LỊCH NHẬN QUÀ CỦA TỈNH**  
(Kèm theo công văn số 34 /UBND-TBXH ngày 10/01/2017 của UBND huyện Triệu Sơn)



TT	Đơn vị	Số lượng quà của xã	Cụm số	Tổng quà của cụm	Địa điểm nhận quà	Thời gian nhận quà	Ngày nhận
1	Xã Đồng lợi	100	Cụm số 1 (4 xã)	592	Tại xã Đồng Lợi	Tổng số: 1.641 xuất	Ngày 12/01/2017
2	Xã Đồng thắng	102					
3	Xã Đồng tiến	229					
4	Xã Khuyến nông	161					
5	Xã Tân ninh	366	Cụm số 2 (5 xã)	1.049	Tại xã Thái Hòa		
6	Xã Nông trường	168					
7	Xã Thái hoà	220					
8	Xã Văn sơn	171					
9	Xã An nông	124					
10	Xã Minh Châu	89	Cụm số 3 (9 xã, thị trấn)	1.495	Tại Trung tâm Hội nghị huyện Triệu Sơn		
11	Xã Tiến nông	111					
12	Xã Dân lý	214					
13	Xã Dân lực	204					
14	Xã Dân quyền	259					
15	Xã Minh dân	131					
16	Xã Minh sơn	140					
17	Thị trấn Triệu Sơn	191					
18	Xã Thọ tân	156					
19	Xã Thọ phú	199	Cụm số 4 (5 xã, thị trấn)	835	Tại xã Thọ Thế		
20	Xã Thọ vực	168					
21	Xã Thọ thế	167					
22	Xã Xuân thịnh	175					
23	Xã Xuân lộc	126					
24	Xã Xuân thọ	171	Cụm số 5 (4 xã)	812	Tại xã Thọ Dân		
25	Xã Thọ dân	226					
26	Xã Thọ cường	181					
27	Xã Thọ ngọc	234					
28	Xã Hợp lý	190	Cụm số 6 (5 xã)	875	Tại xã Hợp Thành		
29	Xã Hợp thắng	176					
30	Xã Hợp thành	202					
31	Xã Hợp tiến	147					
32	Xã Triệu thành	160					
33	Xã Bình sơn	20	Cụm số 7 (4 xã)	465	Tại xã Thọ Bình		
34	Xã Thọ bình	181					
35	Xã Thọ sơn	108					
36	Xã Thọ tiến	156					
<b>Tổng cộng</b>		<b>6.123</b>					

Xe 1 Đi xã Đồng Lợi sau đó về xã Thái Hòa  
 Xe 2 Đi xã Thọ Bình sau đó về xã Hợp Thành  
 Xe 3 Đi xã Thọ Dân sau đó về xã Thọ Thế  
 Xe 4 Giao quà tại Trung tâm Hội nghị huyện  
 Các cụm sau khi cấp quà còn dư lại chuyển về cụm Trung tâm Hội nghị huyện để cấp tiếp